

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29-03-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Thùy

Ông Lò Văn Trục

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXX - ST ngày 06/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm: 1981

HKTT: Thôn Quang Trung, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Bị đơn: Chị Trương Thị Nh - Sinh năm: 1982

HKTT: Thôn Quang Trung, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án anh Nguyễn Văn M trình bày: Anh và chị Trương Thị Nh tự do tìm hiểu trong khoảng 2 năm, hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đi đăng ký kết hôn ngày 10/4/2012 tại UBND xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Hôn nhân hạnh phúc, một năm gần đây nảy sinh bất đồng vợ chồng không thể có tiếng nói chung, tháng 4 năm 2022 anh Mạnh đã nộp đơn yêu cầu ly hôn với chị Nhung và đã được hòa giải đoàn tụ vì thương các con, tuy nhiên đến nay mâu thuẫn vẫn không thể hóa giải. Chị Nhung gặp nhiều áp lực nên đã về nhà mẹ đẻ sống từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trương Thị Nhung.

- Về con cái: Vợ chồng chị có 02 con chung tên là Nguyễn Như Quỳnh – sinh ngày 26/4/2003 (đã thành niên, anh Mạnh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết) và cháu Nguyễn Việt Dũng - sinh ngày 24/02/2012. Nguyễn vọng của anh

Mạnh là xin được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Việt Dũng vì cháu còn nhỏ, từ nhỏ cháu đã ở cùng anh Mạnh và gia đình bên nội. Anh không yêu cầu chị Nhung phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/02/2023, phiên hòa giải và tại phiên tòa chị Trương Thị Nh trình bày: Chị và anh Mạnh đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình vợ chồng chung sống thì phát sinh một số mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, anh Mạnh có người phụ nữ khác, chị đã về nhà bố mẹ để sinh sống từ ngày mừng 5 tết âm lịch năm 2022 cho đến nay. Hiện nay anh Mạnh muốn ly hôn nhưng chị Nhung không đồng ý vì chị muốn quay trở về nhà để nuôi con, nếu anh Mạnh kiên quyết ly hôn chị cũng nhất trí ly hôn anh M.

- Về con cái: Vợ chồng chị có 02 con chung tên là Nguyễn Như Quỳnh – sinh ngày 26/4/2003 đã thành niên và cháu Nguyễn Việt Dũng - sinh ngày 24/02/2012. Nguyên vọng của chị Nhung là giao cháu Nguyễn Việt Dũng cho anh Mạnh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa chị yêu cầu Tòa án giải quyết sang tên mảnh đất và ngôi nhà cho các con của chị.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải nhưng các bên không thống nhất thỏa thuận được với nhau.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho anh Mạnh được ly hôn chị Nhung. Về con cái: Giao cháu Nguyễn Việt Dũng - sinh ngày 24/02/2012 cho anh Mạnh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nhung không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản: Dành quyền khởi kiện dân sự cho chị Nhung trong một vụ án khác. Về án phí: Anh M chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Trương Thị Nh đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 10/4/2012 tại UBND xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm các điều 9,10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường xuyên bất đồng nhau về quan điểm và lối sống. Vào tháng 4/2022 anh Mạnh nộp đơn ly hôn chị Nhung. Quá trình Tòa án giải quyết đã hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau. Tuy nhiên khi về vợ chồng lại tiếp tục nảy sinh mâu thuẫn không thể khắc phục được. Mặt khác, vợ chồng có sự nghi ngờ tình cảm thiếu tin tưởng lẫn nhau. Hiện tại vợ chồng đã ly thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai. Việc này

phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ-ợc. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Văn M được ly hôn chị Trương Thị Nh để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Như Quỳnh – sinh ngày 26/4/2003 đã thành niên nên không xem xét và cháu Nguyễn Việt Dũng - sinh ngày 24/02/2012. Cả hai bên đều có nguyện vọng giao cháu Việt Dũng cho anh Mạnh được trực tiếp nuôi con và chị Nhung không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét hoàn cảnh thực tế cháu Nguyễn Việt Dũng có nguyện vọng được ở với bố và cháu Dũng cũng đã ở cùng bố và gia đình bên nội từ nhỏ Để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của anh Mạnh, chị Nhung cũng như nguyện vọng của cháu Dũng, giao cháu Nguyễn Việt Dũng cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, giới tính và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Anh Mạnh không yêu cầu giải quyết. Đối với yêu cầu chia tài sản của chị Nhung, HĐXX xét thấy: yêu cầu của chị Nhung đưa ra sau khi Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử. Việc chị Nhung yêu cầu chia tài sản không thể kịp giải quyết trong cùng một vụ án, vì vậy dành quyền khởi kiện cho chị Nh trong vụ án khác về chia tài sản sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Anh M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 6 điều 72, khoản 3 điều 200, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn M được ly hôn chị Trương Thị Nh.

Về con cái: Giao con chung là cháu Nguyễn Việt Dũng – sinh ngày 24/02/2012 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nh có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn M phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh Mạnh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, theo biên lai số AA/2022/0001966 ngày 29/11/2022. Anh M đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh Nguyễn Văn M và chị Trương Thị Nh. Anh Nguyễn Văn M và chị Trương Thị Nh có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Lương Trung;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

